

**QUYẾT ĐỊNH
TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT TÍCH
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HUNG YÊN**

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có;

Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Văn Mười - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Vân Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Chu Thị Dương - Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên mở phiên họp công khai giải quyết theo thủ tục sơ thẩm Việc dân sự thụ lý số 08/2022/TLST-VDS ngày 15 tháng 3 năm 2022, về Yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 05/2022/QĐMPH-VDS ngày 05 tháng 8 năm 2022 giữa;

Người yêu cầu: Chị Lương Thị T, sinh năm 1993, có mặt.

Sinh quán: Bản P, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La.

HKTT: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Quang N, sinh năm 1992, là chồng chị T, vắng mặt.

HKTT: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Cháu Nguyễn Nghi D, sinh ngày 02/01/2014, là con chị T và anh N, vắng mặt.

HKTT: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện cho cháu là chị Lương Thị T, là mẹ của cháu.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, ngày 10 tháng 3 năm 2022, chị T trình bày: Chị kết hôn với anh N năm 2013, sau khi kết hôn anh chị chung sống tại xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, anh N chơi bời dẫn đến nợ nần, bán tài sản và bỏ nhà đi từ tháng 01 năm 2020 đến nay, không rõ đi đâu, chị có hỏi gia đình và liên lạc nhưng không có kết quả. Do vậy chị làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh N mất tích.

Về con chung, tài sản: Chị trình bày anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Nghi D, cháu đang ở với chị, còn tài sản anh chị không có gì.

Lời khai của ông Nguyễn Quang T là bố anh N trình bày: Anh N và chị T kết hôn và chung sống ở xã T. Quá trình chung sống do anh N chơi bời đã bán hết tài sản và bỏ đi khoảng 02 năm nay không có tin tức gì.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ra thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Nguyễn Quang N, thời hạn theo quy định của pháp luật, công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuy nhiên tại phiên họp anh N vẫn vắng mặt.

Tại phiên họp: Chị T giữ nguyên yêu cầu như trên.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền, xác định đúng yêu cầu, đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ việc đúng thời hạn quy định. Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng: Khoản 3 Điều 27; Điểm a Khoản 2 Điều 35; Điểm b, Khoản 2 Điều 39; Điều 387; Điều 388; Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 68 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Lương Thị T, tuyên bố anh Nguyễn Quang N mất tích.

Về lệ phí: Đương sự phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu:* Chị Lương Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Quang N mất tích. Đây là yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về yêu cầu của chị Lương Thị T:* Chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Quang N mất tích, thì thấy: Căn cứ vào các chứng cứ đương sự cung cấp, Tòa án thu thập, xác định vợ chồng anh chị kết hôn và chung sống tại xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Theo lời khai của đương sự và tài liệu xác minh thì anh N và chị nảy sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh N chời bời, đã bán tài sản và bỏ đi từ tháng 01 năm 2020 đến nay.

Mặc dù Tòa án đã ra thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật, nhưng đến nay anh N không có tin tức gì.

Do anh N biệt tích từ tháng 01 năm năm 2020 đến nay, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Lương Thị T, tuyên bố anh Nguyễn Quang N mất tích là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự.

Về tài sản: Căn cứ vào các chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự, xác định anh Nguyễn Quang N không có tài sản gì tại xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên; nên không giải quyết.

[3] *Về lệ phí:* Căn cứ Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm 1 phần I mục B danh mục lệ phí Tòa án Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc đương sự phải chịu lệ phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 27; Điểm a Khoản 2 Điều 35; Điểm b, Khoản 2 Điều 39; Điều 387; Điều 388; Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 68 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Lương Thị T, tuyên bố anh Nguyễn Quang N mất tích.

Về lệ phí, chi phí tố tụng: Chị Lương Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ với 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 11635 ngày 15/3/2022 tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, chị Lương Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí. Chị Lương Thị T phải chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền lệ phí đăng phát thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, được đối trừ với số tiền tạm ứng đã nộp 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định, người yêu cầu, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND, THADS huyện,
- UBND xã T;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Mười